

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 23/3/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Minh;

Bà Nguyễn Thị Quy.

- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Thị Loan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 21/01/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐHPT-HS ngày 04/02/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐHPT-HS ngày 24/02/2021, đối với bị cáo **Tô Văn Q**, sinh năm 1987. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 8/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Tô Văn B. Họ tên mẹ: Lưu Thị M. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2. Họ tên vợ: Đồng Thị Ngọc H, sinh năm 1988 (Đã ly hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Bản án số 57/2018/HS-ST ngày 31/8/2018, Tô Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/10/2019, Q chấp hành xong hình phạt tù của bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Tô Văn Q đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 17/9/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Nguyễn Trung T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Nguyễn Nam H1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3. Trần Đăng N, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương.

4. Tô Văn H2, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương.

5. Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2020, Tô Văn Q là người đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích được một người bạn tên Tr (Không rõ địa chỉ cụ thể) cho 01 coóng thủy tinh bên trong có ma túy đá, Q mang về cất giấu tại nhà mình thuộc Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương mục đích để sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, khi Tô Văn Q đang ở nhà thì Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã H, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Nam H1, sinh năm 1997, Tô Văn H2, sinh năm 1998 và Trần Đăng N, sinh năm 1995, đều trú tại Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương đến ngồi chơi nói chuyện cùng với Tô Văn Q. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, Q lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, gồm: 01 chai nhựa, trên nắp chai đục 2 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh bên trong có sẵn ma túy đá do Tr cho nêu trên ở gầm bàn uống nước để lên mặt bàn, dùng chiếc bật lửa ga bật lửa hơ coóng thủy tinh rồi sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Sau đó, Nguyễn Văn Q1, H2, H1 và N tham gia sử dụng chất ma túy cùng với Tô Văn Q. Lúc này, đối tượng tự khai là Nguyễn Đức Th, sinh năm 1973 ở số 3/49, ngõ 295 B, phường C, quận H, Thành Phố Hà Nội (Là bạn quen biết với Tô Văn Q) đi vào nhà Tô Văn Q và cùng tham gia sử dụng chất ma túy. Mỗi người sử dụng chất ma túy được khoảng 02 đến 03 lượt thì Tô Văn Q để bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống gầm bàn, tiếp tục cùng mọi người ngồi chơi nói chuyện đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kiểm tra, thu giữ tại vị trí gầm bàn uống nước 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, gồm: 01 chai nhựa, trên nắp chai đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 coóng thủy tinh bên trong còn chứa chất bám dính dạng tinh thể màu nâu và thu giữ 01 chiếc bật lửa ga.

Kết luận giám định số 375/KLGD- PC09 ngày 16/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu nâu bám dính trong coóng thủy tinh niêm phong trong phong bì gửi đến giám định

có khối lượng 0,020gam, là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 01 coóng thủy tinh được niêm phong số 375/KLGD-PC09.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Tô Văn Q, Nguyễn Văn Q1, N, Th, H1, H2 ngày 11/9/2020 đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Tô Văn Q đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Tô Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 256 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tô Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị giảm nhẹ hình phạt; Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Tô Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- *Về điều luật áp dụng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52(Đối với tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy); Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Bộ luật hình sự. Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Tô Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 9 năm đến 9 năm 6 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Tô Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 10 năm 3 tháng đến 11 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/9/2020.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy một coóng thủy tinh hoàn lại sau giám định được chứa bên trong 01(Một) phong bì số 375/KLGD-PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01(Một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (Một) chai nhựa loại vỏ chai bia vinaken, trên nắp chai nhựa đục 02 lỗ; 01(Một) ống hút màu trắng(Loại ống sun) dài 80cm.

- *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 11/9/2020, Tô Văn Q là người bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích đã dùng chỗ ở của mình tại Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương cho Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Nam H1, Tô Văn H2, Trần Đăng N và đối tượng tự khai là Nguyễn Đức Th sử dụng trái phép chất ma túy, đến hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Kim Thành phát hiện, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, gồm: 01 chai nhựa, trên nắp chai đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa; 01 coóng thủy tinh bên trong còn chứa 0,020 gam ma túy loại Methamphetamine và thu giữ 01 chiếc bật lửa ga. Số ma túy trong coóng thủy tinh nêu trên là của Tô Văn Q trước đó cất giấu mục đích để sử dụng.

Từ các căn cứ trên, xác định: Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Tô Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội mà còn gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân phát

sinh các tội phạm khác làm ảnh hưởng không tốt đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo Tô Văn Q đã sử dụng nhà ở của mình để chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với nhiều người nên bị cáo bị truy tố, xét xử theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo Q còn Tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy trong công thủy tinh thu giữ được của bị cáo Q là 0,020gam loại Methamphetamine, do bị cáo Q đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên bị cáo Tô Văn Q bị truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cần Quyết định tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo Q theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng chỗ ở của mình (Không phải nhà đất của bị cáo) để chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với nhiều người nhưng không vì mục đích lợi nhuận và bản thân bị cáo không có việc làm và thu nhập, lần đầu cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của mình nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] *Về vật chứng:* Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác định 01(Một) phong bì số 375/KLGD-PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, bên trong chứa một công thủy tinh hoàn lại sau giám định; 01(Một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (Một) chai nhựa loại vỏ chai bia vinaken, trên nắp chai nhựa đục 02 lỗ; 01(Một) ống hút màu trắng(Loại ống sun) dài 80cm là những vật chứng vụ án, vật Nhà nước cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[4] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết luận phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] *Các vấn đề khác:*

- Đối với người cho Q chất ma túy, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tô Văn Q, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Nam H1, Tô Văn H2 và Trần Đăng N, ngày 08/12/2020, Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tô Văn Q, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Nam H1, Tô Văn H2 và Trần Đăng N là phù hợp.

- Đối với người thanh niên tự khai là Nguyễn Đức Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiến hành xác minh tại Công an phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội nhưng không có người nào tên là Th có nhân thân như đối tượng tự khai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

1/ Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

2/ Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Tô Văn Q 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 09 năm 06 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Tô Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 10(Mười) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/9/2020.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một coóng thủy tinh hoàn lại sau giám định được chứa bên trong 01(Một) phong bì số 375/KLGD-PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01(Một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (Một) chai nhựa loại vỏ chai bia vinaken, trên nắp chai nhựa đục 02 lỗ; 01(Một) ống hút màu trắng(Loại ống sun) dài 80cm.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 30 phút, ngày 26/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tô Văn Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT – Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Trung